

Bản án số: 29/2019/HS-ST

Ngày: 18-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA A - CB

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bé Thị Hiếu
2. Bà Luân Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa A, tỉnh CB

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa A, tỉnh CB tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh CB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Triệu Trung Ph; Sinh ngày 03 tháng 8 năm 1987 tại xã Hoàng T, huyện Hòa A, tỉnh CB; Nơi cư trú: Xóm Khau L, xã Hoàng T, huyện Hòa A, tỉnh CB; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Văn Th và bà Hoàng Thị Q; Vợ: Trịnh Thị Đ; Con: Có 02 con Triệu Thị Hồng H, Triệu Thị Hồng H; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hòa A. Có mặt tại phiên tòa.

2. Triệu Phương B; Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1990 tại huyện Hòa A, tỉnh CB; Nơi cư trú: Xóm Khau L, xã Hoàng T, huyện Hòa A, tỉnh CB; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Văn T; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Hoàng T, Hòa A, CB. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam – VNPT CB; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nông Văn H – Chức vụ: Giám đốc VNPT CB; Địa chỉ: Số 058, đường Hoàng Đình Gi, phường Hợp Gi, thành phố CB, có mặt.

2. Bà Mã Thị Ch; Sinh năm: 1966; Trú tại: Xóm Khau L, xã Hoàng T, huyện Hòa A, tỉnh CB, vắng mặt có lý do.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Trung tâm viễn thông huyện Hòa A; Người đại diện theo pháp luật: Ông Mã Quang B– Chức vụ: Trưởng trung tâm; Địa chỉ: Khu Gi, thị trấn Nước H, huyện Hòa A, tỉnh CB.

2. Trung tâm viễn thông huyện Nguyên B; Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Tuấn N– Chức vụ: Trưởng trung tâm; Địa chỉ: Thị trấn Nguyên B, huyện Nguyên B, tỉnh CB

3. Trung tâm viễn thông huyện Trùng Kh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn B– Chức vụ: Trưởng trung tâm; Địa chỉ: Tổ 11, Thị trấn Trùng Kh, huyện Trùng Kh, tỉnh CB.

4. Trung tâm viễn thông thành phố CB; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Đức Th– Chức vụ: Trưởng trung tâm; Địa chỉ: Tổ 14, phường Sông H, thành phố CB, tỉnh CB

5. Bà Đàm Thị Ch, Sinh năm: 1988;
Nơi ĐKKTT: Xóm Bản Chàm, thị trấn Hòa Th, huyện Phục H, tỉnh CB
Chỗ ở hiện nay: Xóm Khau L, xã Hoàng T, huyện Hòa A, tỉnh CB.

6. Bà Trịnh Thị Đ: Sinh năm: 1992;
Trú tại: Xóm Khau L, xã Hoàng T, huyện Hòa A, tỉnh CB.

7. Ông Triệu Văn Th, Sinh năm: 1957;
Trú tại: Xóm Khau L, xã Hoàng T, huyện Hòa A, tỉnh CB.

- Người làm chứng:

1. Ông Hứa Văn Tr; Sinh năm: 1990.
Địa chỉ: Xóm Đà L, xã Bế Tr, huyện Hòa A, tỉnh CB.

2. Ông Nông Văn S; Sinh năm: 1993;

3. Ông Đặng Văn L; Sinh năm: 1987;
Cùng địa chỉ: Xóm Thín T, xã Bình D, huyện Hòa A, tỉnh CB.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng có mặt tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thắng và người làm chứng ông Trường không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 03/02/2019, Công an xã Bình D phát hiện, bắt quả tang đối tượng Triệu Trung Ph đang có hành vi trộm cắp tài sản là dây tiếp địa tại 02 trạm phát sóng BTS của Vinaphone và BTS của Viettel ở địa bàn Xóm Thín T, xã Bình D, huyện Hòa A, tỉnh CB. Tang vật thu giữ gồm: 04 dây điện cáp đồng, 01 dao cắt giấy, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave α biển số: 11F8 – 6461 và các giấy tờ kèm theo. Tiến hành kiểm tra trên người đối tượng, phát hiện có 01 bọc gói nhỏ, được bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng (Nghỉ là ma túy).

Tại cơ quan điều tra Triệu Trung Ph khai nhận:

Khoảng hơn 13 giờ 30 phút ngày 03/02/2019, Ph đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 mang theo 01 bao tải, 01 kim sắt mỏ nhọn, 01 dao cắt giấy, 01 hộp

lưỡi dao cắt giấy đến khu vực xóm Thín T, xã Bình D, huyện Hòa A tìm các trạm BTS của Vinaphone với mục đích trộm cắp tài sản. Khi nhìn thấy có 02 cột phát sóng trên đồi sau Ủy ban nhân dân xã Bình D, huyện Hòa A thì Ph để xe máy dưới chân đồi, đi bộ khoảng 1,5 km lên đến trạm BTS của Viettel (do Chi nhánh Viettel CB thuộc Tập đoàn viễn thông Quân đội quản lý) và trạm BTS của Vinaphone (BTS Vinaphone do Trung tâm viễn thông huyện Hòa A quản lý). Quan sát xung quanh thấy không có ai, Ph đến trạm BTS Viettel dùng kim sắt cạy khóa cửa vào trong cắt được 01 đoạn dây tiếp địa (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đầu vào khối RF NodeB) dài 3,6m. Sau đó Ph đi tiếp đến trạm BTS của Vinaphone cách đó khoảng 10m và trèo lên cột tiếp sóng cắt 01 đoạn dây tiếp địa (Loại dây điện cáp đồng, màu vàng – sọc xanh M35mm; đầu vào khối RF NodeB) dài 16m rồi lại cạy khóa cửa nhà trạm vào trong cắt tiếp 02 đoạn dây tiếp địa khác (loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M95mm; đầu vào khối RF NodeB) dài lần lượt là 1,3m và 1,4m. Khi đang thực hiện hành vi trộm cắp, do nhìn thấy có một người đàn ông đi ngang qua, sợ bị phát hiện nên Ph mang toàn bộ số dây điện cáp đồng vừa lấy được di chuyển xuống vị trí để xe máy thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra mở rộng, Triệu Trung Ph khai nhận ngoài vụ bị bắt quả tang nói trên thì từ đầu năm 2018 đến ngày 03/02/2019 Ph còn thực hiện 13 vụ trộm cắp dây tiếp địa tại các trạm BTS của Vinaphone trên địa bàn của nhiều huyện thuộc tỉnh CB, trong đó có 04 vụ thực hiện cùng đối tượng Triệu Phương B. Cụ thể như sau:

** Tại địa bàn huyện Hòa A, tỉnh CB:*

- **Vụ thứ 1:** Khoảng tháng 01/2018, Ph một mình đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 đến trạm BTS của Vinaphone tại xóm Pác G, xã Bình L, huyện Hòa A, tỉnh CB cắt trộm được 03 đoạn dây tiếp địa trong đó: 01 đoạn (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đầu vào khối RF NodeB) dài khoảng 40m, 02 đoạn còn lại (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M95mm; đầu vào khối RF NodeB) mỗi đoạn dài khoảng 1,3m. Sau đó Ph dùng dao cắt giấy tách vỏ dây lấy lõi đồng và mang đi bán tại địa điểm thu mua phế liệu thuộc tổ 1, Dã H, thị trấn Nước H, huyện Hòa A, CB được số tiền là 600.000^d (Sáu trăm nghìn đồng).

- **Vụ thứ 2:** Khoảng tháng 5/2018, Ph một mình đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 đến trạm BTS Khắc Thiệu của Vinaphone tại xóm Mã Q, xã Hồng V, huyện Hòa A, CB trèo lên cột phát sóng dùng kim tháo các đai nhựa đỡ dây rồi cắt được 01 đoạn dây tiếp địa (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đầu vào khối RF NodeB) dài 16m, dùng dao cắt giấy tách vỏ dây lấy lõi đồng mang đi bán tại địa điểm thu mua phế liệu thuộc tổ 1, Dã H, thị trấn Nước H, huyện Hòa A, CB được số tiền là 240.000^d (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

- **Vụ thứ 3:** Khoảng tháng 6/2018 Ph cùng Triệu Phương B đi xe máy mang biển kiểm soát 11F8 - 6461 đến gần trạm BTS Nậm Thoong 2 thuộc xóm Khau L, xã Đức L, huyện Hòa A, CB rồi bước bộ khoảng 01 km để lên trạm. Khi lên đến trạm Ph trèo lên cột phát sóng cắt trộm được 01 đoạn dây tiếp địa (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đầu vào khối RF NodeB) dài khoảng 30m rồi cùng B tách vỏ dây để lấy lõi đồng và mang đi bán tại địa điểm thu mua phế

liệu thuộc tổ 1, Dã H, thị trấn Nước H, huyện Hòa A, CB được số tiền là 540.000^d (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

- **Vụ thứ 4:** Khoảng tháng 01/2019 Ph một mình đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 đến chân đồi trạm BTS của Vinaphone tại xóm Bó L, xã Hoàng T, huyện Hòa An, CB rồi bước bộ khoảng 700m thì lên đến trạm. Tại đây Ph đã cắt trộm được 02 đoạn dây tiếp địa (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đầu vào khối RF NodeB) mỗi đoạn dài khoảng 16m. Sau khi tách vỏ dây lấy lõi đồng Ph mang đi bán tại địa điểm thu mua phế liệu gần Chợ Xanh, thuộc tổ 24, phường Hợp Gi, thành phố CB, CB được số tiền là 540.000^d (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

- **Vụ thứ 5:** Ngày 21/01/2019 Ph cùng Triệu Phương B đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 đến Trạm biến áp điện lực Hồng Việt 2, thuộc xóm Nà D, xã Hồng V, huyện Hòa A, CB. Tại đây Ph và B đã cắt và lấy trộm 01 cuộn dây cáp nhôm của Trung tâm viễn thông Hòa A (Loại dây cáp nhôm; vỏ bọc nhựa màu đen; vện xoắn 2x50) dài khoảng 600m để dưới đất cách Trạm biến áp khoảng 02 m sau đó mang đi bán tại địa điểm thu mua phế liệu thuộc tổ 19, phường Đề Th, thành phố CB, CB được số tiền là 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng).

- **Vụ thứ 6:** Khoảng tháng 01/2019 Ph một mình đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 đến chân đồi trạm BTS của Vinaphone tại xóm Nà L, xã Bạch Đ, huyện Hòa A, CB rồi đi bộ khoảng 200m lên Trạm và cắt trộm được 03 đoạn dây tiếp địa trong đó 01 đoạn (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đầu vào khối RF NodeB) dài khoảng 30m, 02 đoạn còn lại (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M95mm; đầu vào khối RF NodeB) mỗi đoạn dài khoảng 1,3m sau đó tách vỏ để lấy lõi đồng và mang đi bán tại địa điểm thu mua phế liệu gần Chợ Xanh thuộc tổ 24, phường Hợp Gi, thành phố CB, CB được số tiền là 480.000^d (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

- **Vụ thứ 7:** Ngày 01/02/2019, Ph một mình đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 đến trạm BTS của Vinaphone (BTS Nậm Thoong 2) thuộc xóm Khau Lý, xã Đức Long, huyện Hòa A, CB và cắt trộm được 01 đoạn dây tiếp địa (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đầu vào khối RF NodeB) dài khoảng 20m sau đó tách vỏ dây để lấy lõi đồng rồi mang đi bán tại địa điểm thu mua phế liệu gần Chợ Xanh thuộc tổ 24, phường Hợp Gi, thành phố CB, CB được số tiền 320.000^d (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-ĐGTS, ngày 14/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã kết luận:

- *Tài sản đối tượng Triệu Trung Ph trộm cắp được tại địa bàn huyện Hòa A, tỉnh CBlà:*

+ 154 mét dây đất (Đồng) đầu vào khối RF NodeB, loại dây đồng M35mm trị giá: $154\text{m} \times 70.000^{\text{d}}/\text{mét} = 10.780.000^{\text{d}}$ (Mười triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

+ 7,9 mét dây đất (Đồng) đầu vào khối RF NodeB, loại dây đồng M95mm trị giá: $7,9\text{m} \times 197.000^{\text{d}}/\text{mét} = 1.556.300^{\text{d}}$ (Một triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn ba trăm đồng).

Tổng cộng: 12.336.300^d (Mười hai triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm đồng).

- Tài sản đối tượng Triệu Phương B cùng Triệu Trung Ph trộm cắp được tại địa bàn huyện Hòa A, tỉnh CB là:

+ 30 mét dây đất (Đồng) đấu vào khối RF NodeB, loại dây đồng M35mm trị giá: 30m x 70.000^d/mét = 2.100.000^d (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

+ 600 mét dây cáp nhôm viễn thông (Vỏ bọc màu đen) loại vặn xoắn 2x50 trị giá: 600m x 31.500^d/mét = 18.900.000^d (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng).

Tổng cộng: 21.000.000^d (Hai mươi một triệu đồng chẵn).

* Tại địa bàn huyện Nguyên B, tỉnh CB:

Vào ngày 31/01/2019 (Ngày 26/12/2018 âm lịch) Ph một mình đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 mang theo kìm, dao cắt giấy đến khu vực phía sau chợ Nà B, xã Lang M, huyện Nguyên B rồi bước bộ đi theo đường rừng đến trạm BTS của Vinaphone. Khi đến nơi Ph trèo lên cột phát sóng dùng kìm cắt 03 đoạn dây tiếp địa, trong đó 01 đoạn (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đấu vào khối RF NodeB) dài 9,15m, 02 đoạn còn lại (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M95mm; đấu vào khối RF NodeB) mỗi đoạn dài khoảng 5m tách vỏ dây để lấy lõi đồng rồi mang đi bán tại điểm thu mua phế liệu thuộc xóm Bản S, xã Bế Tr, Hòa A được số tiền là: 670.000^d (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01, ngày 29/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nguyên B đã kết luận: Giá trị số tài sản do Triệu Trung Ph trộm cắp ngày 31/01/2019 tại trạm BTS Lang M, Nguyên B là: 1.340.500^d (Một triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

* Tại địa bàn thành phố CB, CB:

- **Vụ thứ 1:** Khoảng giữa năm 2018, Triệu Trung Ph và Triệu Phương B đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 đến chân đồi trạm BTS Vinaphone (BTS Tân Giang 2) thuộc tổ 14, phường Tân Gi, thành phố CB, CB. Ph trèo lên nóc nhà trạm cắt trộm được 01 đoạn dây tiếp địa (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đấu vào khối RF NodeB) sau đó cũng B dùng dao cắt giấy tách vỏ dây để lấy lõi đồng và mang đi bán tại địa điểm thu mua phế liệu thuộc tổ 11, phường Ngọc X, thành phố CB, CB được số tiền là 240.000^d (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

- **Vụ thứ 2:** Ngày 27/01/2019 (Ngày 22/12/2018 âm lịch) Ph một mình đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 đến trạm BTS Vinaphone Đức Ch thuộc khu vực xóm Khau M, xã Vĩnh Q, thành phố CB, CB trèo lên cột phát sóng và dùng kìm cắt dây tiếp địa (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đấu vào khối RF NodeB), mang đi cách nhà trạm khoảng 30m thì dừng lại và tách vỏ dây lấy lõi đồng rồi bán tại điểm thu mua sắt vụn gần đầu cầu Bản S, xã Bế Tr, huyện Hòa A được số tiền là 240.000^d (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

- **Vụ thứ 3:** Ngày 30/01/2019 (Ngày 25/12/2018 âm lịch) Ph một mình đi xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 đến trạm BTS Vinaphone Gia Bình 3 thuộc phường Ngọc X, thành phố CB cắt trộm dây tiếp địa (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đấu vào khối RF NodeB) rồi mang đi bán tại điểm thu

mua sắt vụn gần Chợ Xanh thuộc tổ 24, phường Hợp Gi, thành phố CB được số tiền là 240.000^d (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12 ngày 12/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố CB đã kết luận: Tổng giá trị tài sản do Triệu Trung Ph trộm cắp được trên địa bàn thành phố CB là: 8.750.000^d (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

** Tại địa bàn huyện Trùng Kh, tỉnh CB:*

Vào tháng 01/2018, Triệu Trung Ph và Triệu Văn B điều khiển xe máy biển kiểm soát 11F8 - 6461 đi từ huyện Hòa An đến trạm BTS của Vinaphone thuộc xóm Nà S, xã Đình Ph, huyện Trùng Kh, CB. Khi đến nơi Ph, B để xe máy ở dưới đường mòn rồi đi bộ lên Trạm, B trèo lên trên cột phát sóng dùng kìm mang theo cắt được 01 đoạn dây tiếp địa dài 16m (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M35mm; đầu vào khối RF NodeB), Ph cắt thêm 02 đoạn dây tiếp địa ở dưới gầm nhà trạm (Loại dây điện cáp đồng màu vàng – sọc xanh M95mm; đầu vào khối RF NodeB) mỗi đoạn dài khoảng 1,3m rồi cả hai mang số dây đã cắt được xuống vị trí để xe máy tách vỏ lấy lõi đồng và mang đi bán tại điểm thu mua phế liệu thuộc tổ 11, phường Ngọc X, thành phố CB, CB được số tiền là 480.000^d (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 05, ngày 04/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trùng Kh kết luận: Giá trị số tài sản Triệu Trung Ph, Triệu Phương B đã lấy trộm trên địa bàn huyện Trùng Kh là: 1.588.800^d (Một triệu năm trăm tám mươi tám nghìn tám trăm đồng).

Trong quá trình Cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra vụ án thì bị can Triệu Trung Ph, mặc dù đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú vẫn tiếp tục thực hiện thêm 01 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 11/4/2019, Ph từ nhà riêng tại xóm Khau L, xã Hoàng T, huyện Hòa A, CB đi bộ đi chặt chuối, khi ngang qua nhà bà Mã Thị Ch (sinh năm 1966, là người cùng xóm cách nhà Ph khoảng 150 mét) thì thấy nhà bà Ch không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ph đi ra phía đường mòn chân đồi đằng sau vào đến gần cửa buồng ngủ của bà Ch, thấy cửa phòng đang khóa Ph dùng tay giật mạnh làm bung ổ khóa rồi đi vào trong buồng đến gần giường ngủ và chiếc tủ nhựa màu xanh để phía đầu giường. Sau khi lục tìm nhưng không thấy tài sản gì có giá trị Ph tiếp tục đi đến chỗ chiếc tủ gỗ ở đối diện cửa buồng ngủ giật tay nắm cửa tủ bên trái ra và lục lọi từ ngăn dưới cùng lên, lục đến ngăn thứ hai ở giữa thì Ph thấy có 02 túi nilon (01 túi màu đen và 01 túi màu xám) nên mang ra đặt xuống nền nhà và mở lần lượt từng túi để kiểm tra. Khi mở túi nilon màu đen Ph thấy bên trong có 01 hộp nhựa màu đỏ có ghi chữ Kim Tín chứa 03 chiếc nhẫn vàng và 01 đôi khuyên tai vàng (Tổng cộng là 05 chỉ vàng), mở sang túi nilon còn lại Ph thấy bên trong có 03 chiếc phong bì màu trắng chứa tổng cộng số tiền là 19.460.000^d (Mười chín triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Sau khi lấy hết tiền, vàng và cất hai túi nilon vào vị trí cũ Ph đi ra ngoài đóng cửa, bấm khóa lại và quay về theo đường cũ, lên đến đồi đằng sau nhà bà Ch Ph dừng lại mở xem số vàng đã trộm cắp được thì thấy đã bị rơi mất 01 chiếc khuyên tai nên quay lại tìm nhưng không thấy. Khoảng 08 giờ ngày 12/4/2019, Triệu Trung Ph mang số

vàng này đến Công ty TNHH Tập đoàn vàng bạc đá quý Kim Tín (số 29 Kim Đ, phường Hợp Gi, thành phố CB) bán được 13.994.000^d (Mười ba chín trăm chín mươi tư nghìn đồng) sau đó quay về đưa cho vợ là Trịnh Thị Đ 10.000.000^d (Mười triệu đồng) và nói với Đ *"Đây là tiền do thời gian trước đi lái xe cho Công ty Mirex Cao Bằng được"*, số tiền còn lại Ph dùng để mua ma túy về sử dụng và phục vụ các mục đích khác của cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 11 ngày 21/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa A kết luận: Giá trị tài sản 05 (năm) chỉ vàng SJC, hàm lượng 999.9 (24K) trị giá là: 05 chỉ x 3.653.000^d = 18.265.000^d (Mười tám triệu hai trăm sáu mươi năm nghìn đồng). Như vậy, tổng giá trị tài sản Ph đã trộm cắp được của bà Mã Thị Ch là 37.725.000^d (Ba mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKSHA ngày 09/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa A, CB đã truy tố bị cáo Triệu Trung Ph phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, Triệu Phương B phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Triệu Trung Ph, Triệu Phương B đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như trong hồ sơ thể hiện và nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng đã truy tố.

- Bị hại: Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam – VNPT CB xác nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2018 đến ngày 03/02/2019 Các bị cáo Triệu Trung Ph, Triệu Phương B đã trực tiếp xâm phạm tài sản của Tập đoàn tại các trạm BTS đặt trên địa bàn các huyện Hòa A, Nguyên B, Trùng Kh, Thành phố CB gây thiệt hại đến tài sản của Tập đoàn tổng cộng: 100.721.800đ (Trong đó, bị cáo Ph một mình trộm 09 vụ + ½ số thiệt hại của 04 vụ cùng B, tổng cộng Ph gây thiệt hại số tiền là: 77.176.800đ, B gây thiệt hại số tiền là: 23.545.000đ). Hiện bị cáo Ph đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho Tập đoàn số tiền 40.000.000đ, nay buộc các bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu cho Tập đoàn theo quy định của pháp luật.

- Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại bà Mã Thị Ch xác nhận: Ngày 11/4/2019 bà bị mất trộm tại nhà riêng ở Khau L, Hoàng T, Hòa A, CB tiền mặt khoảng 19.460.000đ (Là tiền thuộc sở hữu của gia đình bà) cùng 05 chỉ vàng SJC, 999,9 (24K) (Là tài sản của con dâu Đàm Thị Ch đang sửa nhà nhờ giữ hộ). Yêu cầu bị cáo Ph bồi thường thiệt hại tiền và tài sản theo Hội đồng định giá, tổng cộng số tiền là: 37.725.000đ

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đàm Thị Ch xác nhận: Bà là con dâu của bà Ch và trong thời gian đang làm nhà ra ở riêng có được nhờ Mẹ chồng giữ hộ 05 chỉ vàng SJC, 999,9 (24K). Yêu cầu bị cáo Ph bồi thường cho bà Ch theo yêu cầu của bà Ch.

2. Bà Trịnh Thị Đ xác nhận: Ngày 12/4/2019 được chồng là bị cáo Triệu Trung Ph đưa cho số tiền 10.000.000đ tiền mặt, Ph nói là tiền lương Công ty thanh toán, Đ không biết đó là tiền do phạm tội trộm cắp mà có nên đã chi tiêu cá nhân phục vụ nhu cầu thiết yếu gia đình hết. Còn số tiền 3.000.000đ bị Công an huyện Hòa A khám xét nhà và lập biên bản thu giữ là tiền riêng của bị cáo, do lao động

buôn bán mà có, hiện đã được Công an huyện Hòa A trả lại.

3. Tại bản khai ngày 03/4/2019, ông Triệu Văn Th xác nhận: Ông là chủ phương tiện chiếc xe máy Wave α màu đỏ, BKS 11F8-6461 mà Triệu Trung Ph sử dụng để đi thực hiện các hành vi trộm cắp. Đây là tài sản gia đình mua về để làm phương tiện đi lại chung của cả gia đình, khi Ph sử dụng xe vào việc phạm tội cả gia đình không ai biết, nay xe đã được Công an huyện Hòa A trả lại cho gia đình để làm phương tiện đi lại.

4. Các Trung tâm viễn thông các huyện Hòa A, Nguyên B, Trùng Kh, Thành phố CB yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản cho Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam theo bảng kê chi tiết có trong hồ sơ.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b,s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Triệu Trung Ph.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Phương B.

Xử phạt bị cáo Ph mức hình phạt từ 36 – 42 tháng tù; bị cáo B từ 30 – 36 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 585, 586, 587 của Bộ luật dân sự:

+ Buộc bị cáo Ph bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế do hành vi trộm cắp của bị cáo gây ra, cụ thể: Bồi thường cho Tập đoàn viễn thông Việt Nam – VNPT Cao Bằng số thiệt hại thực tế tại các cột BTS Ph tự trộm + $\frac{1}{2}$ số thiệt hại thực tế tại các trạm BTS Ph cùng B trộm, tổng cộng số tiền là: 77.176.800đ; Bồi thường cho bà Mã Thị Ch, trú tại: Nà Luông, Hoàng Tung, Hòa An số tiền là: 37.725.000đ.

+ Buộc bị cáo B bồi thường $\frac{1}{2}$ số thiệt hại thực tế tại các cột BTS mà B cùng Ph thực hiện, số tiền là: 23.545.000đ

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M35mm; dài 3,6m;
- 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M35mm; dài 16m;
- 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M95mm; dài 1,4m;
- 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M95mm dài 1,3m.
- 01(một) kìm sắt màu đen có kích thước dài 15 cm;
- 01 (một) dao cắt giấy màu vàng xanh;
- 01 (một) hộp nhựa, bên trong có (08) lưỡi dao cắt giấy;

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản mà các bị cáo đã thực hiện, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Triệu Trung Ph và Triệu Phương B là các đối tượng nghiện ma túy, lợi dụng sơ hở của các trạm BTS của Vinaphone và của hộ gia đình bà Ch, trong khoảng thời gian từ đầu năm 2018 đến ngày 03/02/2019, Triệu Trung Ph 09 lần một mình, 04 lần cùng Triệu Phương B thực hiện tổng cộng 13 vụ trộm cắp dây tiếp địa loại M35, M95 tại các trạm BTS của Vinaphone ở trên địa bàn huyện Hòa A, Nguyên B, Trùng Kh và thành phố CB. Qua định giá, tổng giá trị số tài sản bị can Triệu Trung Ph một mình trộm cắp được là: 19.276.800 đồng, tổng giá trị tài sản Triệu Trung Ph cùng Triệu Phương B trộm cắp được là 25.738.800 đồng. Khi đang bị Cơ quan điều tra áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra về hành vi trộm cắp tài sản thì Triệu Trung Ph lại tiếp tục thực hiện 01 vụ trộm cắp tiền, vàng tại nhà bà Mã Thị Ch ở xóm Khau L, Hoàng T, Hoà A với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 37.725.000đ (Ba mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng). Hành vi của bị can Triệu Trung Ph đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2, Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị can Triệu Phương B đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 173 quy định: Tội trộm cắp tài sản:

1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

...

c) *Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;*

...”

Như vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, với giá trị tài sản bị cáo Ph đã chiếm đoạt là 57.001.800đ, giá trị tài sản Triệu Trung Ph cùng Triệu Phương B đã chiếm đoạt là 25.738.800 đồng. Do đó, bị cáo Ph phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Triệu Phương B phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, và đều là người thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Ph đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng là công nhân lắp đặt của các trạm BTS Vi na phone, biết rõ công năng của dây tiếp địa M35, M95 cũng như hậu quả của việc cắt trộm các loại dây trên là có thể gây thiệt hại lớn đến tài sản của Tập đoàn Viễn thông nhưng vì bản thân các bị cáo đều là những người nghiện ma túy và để có tiền mua ma túy các bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý, với tình tiết tăng nặng thực hiện 02 lần trở lên. Trong vụ án này bị cáo B là người khởi xướng, bị cáo Ph là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, bị cáo Ph trong thời gian đang điều tra được tại ngoại lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để các bị cáo có thời gian suy nghĩ, cải tạo bản thân trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội sau này. Tuy nhiên khi lượng hình, HĐXX sẽ cân nhắc xem xét cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị

cáo Ph đã khắc phục được một phần thiệt hại được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong tất cả các vụ trộm cắp, các bị cáo đều chỉ trộm 01 phần trong các đoạn dây tiếp địa để lấy lõi đồng mang bán, tuy nhiên, các đoạn dây bị cắt trộm đều đã hư hỏng, buộc VNPT phải thay mới toàn bộ thì mới sử dụng lại được. Do vậy, cần áp dụng nguyên tắc bồi thường toàn bộ. Trong vụ án này Ph một mình thực hiện 09 vụ, cùng B thực hiện 04 nên phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Tập đoàn viễn thông Việt Nam – VNPT Cao Bằng số tiền là: 77.176.800đ; Bồi thường cho bị hại bà Ch số tiền là: 37.725.000đ; B phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Tập đoàn viễn thông Việt Nam – VNPT Cao Bằng số tiền là: 23.545.000đ.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

- Đối với : 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M35mm; dài 3,6m; 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M35mm; dài 16m; 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M95mm; dài 1,4m; 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M95mm dài 1,3m; 01(một) kim sắt màu đen có kích thước dài 15 cm, 01 (một) dao cắt giấy màu vàng xanh; 01 (một) hộp nhựa, bên trong có (08) lưỡi dao cắt giấy, đây là những tài sản còn lại và những công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 11F8-6461 mang tên Triệu Văn Th (Là bố của bị cáo Triệu Trung Ph), qua xác minh và tại phiên Tòa đều xác định, đây là tài sản của ông Triệu Văn Th mua về để làm phương tiện đi lại của cả gia đình, khi Ph lấy đi sử dụng vào việc phạm tội ông Thắng không biết và không cho phép, nên việc Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa A đã trả lại xe và giấy tờ kèm theo cho chủ sở hữu ông Thắng tại giai đoạn điều tra là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 3.000.000đ tạm giữ tại nhà Triệu Trung Ph, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số tiền này là của vợ bị cáo Ph, Trịnh Thị Đ buôn bán mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Ph nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa A đã trả lại cho bà Đ ở giai đoạn điều tra là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Trong vụ án này, ngoài 12 vụ trộm cắp nói trên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo còn khai nhận đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tại các trạm BTS thuộc các huyện Bảo L, Thông N, Hà Q. Ngày 01/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa A đã có Công văn số: 147/CV-CAHA đề nghị phối hợp

điều tra nhưng không có kết quả, nên chưa có đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo trong cùng vụ án này.

Đối với hành vi cắt trộm dây tiếp địa tại trạm BTS của tập đoàn viễn thông quân đội Viettel thuộc xóm Thịn T, xã Bình D, huyện Hòa A của bị cáo Triệu Trung Ph. Ngày 20/02/2019 Cơ quan Công an huyện Hòa A đã có Công văn số: 130/CV-CAHA về việc đề nghị phối hợp điều tra, cung cấp thông tin nhưng đến nay không có phản hồi, nên chưa có đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm đối với bị cáo Ph về vụ việc này.

Về chất bột màu trắng thu giữ trên người Triệu Trung Ph khi bị bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản: Triệu Trung Ph khai nhận đây là chất ma túy (Heroinne) mua về để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, qua cân trọng lượng chỉ có 0,04 gam, không đủ trọng lượng để cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên ngày 24/4/2019, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa A đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Triệu Trung Ph là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Triệu Trung Ph.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Phương B.

Tuyên bố: Các bị cáo Triệu Trung Ph, Triệu Phương B phạm tội “ Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt:

- Bị cáo Triệu Trung Ph 40 (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 13/5/2019.

- Bị cáo Triệu Phương B 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 586, 587 của Bộ luật Dân sự:

+ Buộc bị cáo Ph bồi thường cho Tập đoàn viễn thông Việt Nam – VNPT CB số tiền là: 77.176.800đ, được trừ đi số tiền 40.000.000đ bị cáo đã thi hành trước, hiện bị cáo còn phải bồi thường số tiền là: 37.176.800đ;

+ Bồi thường cho bà Mã Thị Ch, trú tại: Nà L, Hoàng T, Hòa A số tiền là: 37.725.000đ.

+ Buộc bị cáo B bồi thường cho Tập đoàn viễn thông Việt Nam – VNPT CB số tiền là: 23.545.000đ.

Kể từ ngày tuyên án và đương sự có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền bồi thường nói trên, nếu các bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi

hành án theo quy định tại điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47 của Bộ luật Hình Sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Xử: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M35mm; dài 3,6m; 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M35mm; dài 16m; 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M95mm; dài 1,4m; 01 (một) dây điện cáp đồng (đắt đầu vào khối RF NodeB) M95mm dài 1,3m; 01(một) kim sắt màu đen có kích thước dài 15 cm, 01 (một) dao cắt giấy màu vàng xanh; 01 (một) hộp nhựa, bên trong có (08) lưỡi dao cắt giấy

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An theo bên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Ph, B mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Ph phải chịu nộp án phí dân sự có giá ngạch là: 3.745.090đ, bị cáo B phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là: 1.177.250đ để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 18/9/2019. người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thắng, bị hại bà Ch có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS Hoà An;
- CA huyện Hoà An;
- TAND tỉnh; VKS tỉnh
- L- u hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Kim Chi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bế Thị Hiếu

Luân Thị Huyền

Hoàng Kim Chi

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS Hoà An;
- CA huyện Hoà An;
- TAND tỉnh; VKS tỉnh
- L- u hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Kim Chi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hữu

Nguyễn Thị Diệp

Hoàng Kim Chi